

**ĐẢNG ỦY XÃ IA BĂNG
BAN XÂY DỰNG ĐẢNG**

*

Số 34-CV/BXDD

*Gửi tài liệu tuyên truyền triển khai thực hiện
Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy
Nhơn - Pleiku và Dự án đường sắt tốc độ cao trên
trục Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn tỉnh Gia Lai*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Ia Băng, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân xã,
- Phòng Văn hóa - xã hội xã,
- Phòng Kinh tế xã,
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam, các tổ chức
Chính trị - xã hội xã,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy xã.

Thực hiện Công văn số 265-CV/BTGDVTU ngày 18/9/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về gửi tài liệu tuyên truyền triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn Pleiku và Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn tỉnh Gia Lai.

Ban Xây dựng Đảng đề nghị các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân xã, Phòng văn hóa - xã hội xã, Phòng Kinh tế xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức Chính trị - xã hội xã, các tổ chức Đảng trực thuộc Đảng ủy xã. Chỉ đạo triển khai, thực hiện và tổ chức tuyên truyền đồng bộ, sâu rộng đến từng chi bộ, thôn, làng và trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân trong xã, nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận và ủng hộ của Nhân dân trong triển khai thực hiện 2 Dự án nói trên, trong đó chủ trọng làm rõ mục tiêu, ý nghĩa, tầm quan trọng của 2 Dự án đối với sự phát triển kinh tế - xã hội và đời sống Nhân dân trong xã.

(Có tài liệu tuyên truyền kèm theo)

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Đảng ủy (b/c),
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu Ban Xây dựng Đảng.



TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐƯỜNG SẮT TỐC ĐỘ CAO
TRÊN TRỤC BẮC - NAM, ĐOẠN QUA ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI
(kèm theo Công văn số 34-CV/BXDĐ ngày 19/9/2025
của Ban Xây dựng Đảng ủy xã Ia Băng)

I - CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.
2. Nghị quyết số 106/NQ-CP ngày 23/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 172/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.
3. Các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chủ trương đầu tư Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn tỉnh Gia Lai.

II - TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN

1. **Tên Dự án:** Dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam.
2. **Nhóm Dự án:** Dự án quan trọng quốc gia.
3. **Cấp quyết định chủ trương đầu tư Dự án:** Quốc hội.
4. **Thẩm quyền quyết định đầu tư Dự án:** Thủ tướng Chính phủ.
5. **Cơ quan chủ quản:** Bộ Xây dựng.
6. **Cơ quan được giao lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi:** Ban Quản lý Dự án đường sắt.
7. **Phạm vi, quy mô, hình thức đầu tư**
 - 7.1. **Phạm vi:** Dự án có tổng chiều dài tuyến khoảng 1.541km; điểm đầu tại ga Ngọc Hồi (Thủ đô Hà Nội), điểm cuối tại ga Thủ Thiêm (Thành phố Hồ Chí Minh).
 - 7.2. **Quy mô:** Đầu tư mới toàn tuyến đường đôi khổ 1.435mm, tốc độ thiết kế 350km/h, tải trọng 22,5 tấn/trục; 23 ga hành khách, 05 ga hàng hóa; phương tiện, thiết bị; đường sắt tốc độ cao vận chuyển hành khách, đáp ứng yêu cầu lưỡng dụng phục vụ quốc phòng, an ninh, có thể vận tải hàng hóa khi cần thiết.
 - 7.3. **Hình thức đầu tư:** Đầu tư công.
8. **Sơ bộ tổng nhu cầu sử dụng đất và số dân tái định cư:** Sơ bộ tổng nhu cầu sử dụng đất của Dự án khoảng 10.827ha. Sơ bộ số dân tái định cư khoảng 120.836 người.
9. **Sơ bộ tổng mức đầu tư và nguồn vốn:** Sơ bộ tổng mức đầu tư của Dự án: 1.713.548 tỷ đồng. Nguồn ngân sách nhà nước trong các kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn và nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Tiến độ thực hiện Dự án: Lập báo cáo nghiên cứu khả thi từ năm 2025, phần đầu cơ bản hoàn thành Dự án năm 2035.

III - THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ DỰ ÁN QUA ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI

1. Phạm vi xây dựng

- Điểm đầu tại phường Hoài Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai (giáp tỉnh Quảng Ngãi).
- Điểm cuối tại phường Quy Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai (giáp tỉnh Đắk Lắk).
- Tổng chiều dài tuyến qua địa bàn tỉnh: khoảng 115,70km (khoảng từ Km886+300 đến Km1002).

2. Hướng tuyến

Tuyến đi qua 18 xã, phường, gồm: Phường Hoài Nhơn Bắc (10km), phường Tam Quan (2,0km), phường Hoài Nhơn Tây (6,8km), phường Hoài Nhơn Nam (6,0km), phường Bồng Sơn (10,7km), xã Vạn Đức (0,3km), xã Phù Mỹ Bắc (10,2km), xã Phù Mỹ Tây (12,0km), xã Phù Mỹ Nam (7,7km), xã Hoà Hội (9,1km), xã Bình Hiệp (7,4km), xã Bình An (2,6km), phường An Nhơn (3,3km), phường Bình Định (2,3km), xã An Nhơn Tây (2,0km), phường An Nhơn Nam (5,0km), xã Tuy Phước Tây (9,2km), phường Quy Nhơn Tây (9,2km).

3. Nhà ga, trạm bảo dưỡng

- Ga hành khách: Qua địa bàn tỉnh bố trí 02 ga là Ga Bồng Sơn (thuộc địa phận phường Bồng Sơn) và Ga Diêu Trì (thuộc địa phận xã Tuy Phước Tây); vị trí Ga nằm cách ga Diêu Trì của hiện tại khoảng 4km về phía Tây.

- Trạm bảo dưỡng: Phạm vi tỉnh được bố trí 2 trạm là Trạm số 1 đặt gần Ga Bồng Sơn; trạm số 2 đặt gần Ga Diêu Trì. Ga hàng hoá: Không bố trí. Depot: Không bố trí.

4. Về diện tích sử dụng đất sơ bộ đối với Dự án tuyến chính: Tổng nhu cầu chiếm dụng đất của Dự án đoạn qua tỉnh Gia Lai khoảng 758ha. Trong đó: Đất ở đô thị 32,7ha; Đất ở nông thôn 148ha; Đất chuyên trồng lúa 264,8ha; Đất trồng lúa còn lại 41,3ha; Đất trồng cây hàng năm khác 41,0ha; Đất trồng cây lâu năm 72,3ha; Đất nuôi trồng thủy sản 0,0ha; Đất rừng sản xuất 11,6ha; Đất rừng phòng hộ 71,0ha; Đất rừng đặc dụng 42,6ha; Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp 4,3ha; Đất khác (giao thông, sông suối, đất chưa sử dụng...) 28,4ha.

IV - TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐỐI VỚI TỈNH GIA LAI

Dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam mang ý nghĩa quan trọng cho Gia Lai, đó là thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giảm tải cho hạ tầng, kết nối vùng và mở ra cơ hội cho du lịch, dịch vụ, tạo không gian phát triển mới. Cụ thể, Dự án này giúp rút ngắn khoảng cách giữa các địa phương, thu hút đầu tư, tạo việc làm, và cải thiện đời sống người dân.

Dự án sẽ giúp thúc đẩy liên kết vùng và phát triển kinh tế, rút ngắn khoảng cách, kết nối Gia Lai với các trung tâm kinh tế lớn, các vùng miền khác trên cả nước một cách nhanh chóng và hiệu quả; đồng thời tạo động lực phát triển cho tỉnh

Gia Lai. Việc cải thiện hạ tầng giao thông sẽ thu hút các doanh nghiệp, nhà đầu tư đến với Gia Lai, tạo ra nhiều cơ hội việc làm và tăng trưởng kinh tế cho tỉnh.

Dự án mở ra không gian phát triển đô thị và dân cư cho tỉnh Gia Lai, giảm áp lực cho đô thị lớn, góp phần phân bổ lại dân cư và tái cấu trúc không gian đô thị, giảm bớt áp lực quá tải về hạ tầng. Đồng thời, mở rộng không gian phát triển cho các địa phương, nhất là các khu vực gần ga đường sắt tốc độ cao có tiềm năng phát triển bất động sản và dịch vụ, tạo thêm nguồn lực cho địa phương. Cùng với đó, việc đi lại thuận tiện hơn sẽ thu hút khách du lịch đến với Gia Lai, góp phần phát triển ngành dịch vụ, tạo thêm nguồn thu cho tỉnh.

V - HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT VÀ DÂN CƯ

1. Đối với phạm vi tuyến

- Theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án, tổng nhu cầu chiếm dụng đất của Dự án đoạn qua tỉnh Gia Lai khoảng 758ha.

- Sơ bộ công tác giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án: Tổng diện tích giải phóng mặt bằng khoảng 323,7ha. Tổng số hộ dân bị ảnh hưởng khoảng 4.435 hộ.

- Thời gian thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng: Từ năm 2025 - tháng 6/2028.

2. Đối với phạm vi khu tái định cư

Tỉnh triển khai thực hiện quy hoạch, đầu tư xây dựng 38 khu tái định cư, với tổng diện tích 153,88 ha; 6 khu cải táng với diện tích 4,01 ha phục vụ công tác giải phóng mặt bằng Dự án.

Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với ủy ban nhân dân các xã, phường có hướng tuyến đường sắt đi qua xác định quy mô và vị trí 38 khu tái định cư với tổng diện tích dự kiến quy hoạch là 153,88 ha (khoảng 3.411 lô) phục vụ tái định cư cho các hộ bị ảnh hưởng giải tỏa tuyến chính (số hộ dân bị ảnh hưởng khoảng 1.587 hộ).

VI - CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CHO NGƯỜI DÂN KHI THỰC HIỆN DỰ ÁN THEO QUY ĐỊNH CỦA NHÀ NƯỚC

1. Về quy định thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Thực hiện theo Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành có hiệu lực thi hành gồm: Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024, Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024, Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 và Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định; Công văn số 596/UBND-KTTH ngày 18/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc giải quyết nội dung kiến nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường, theo đó “Đề bảo đảm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh không bị gián đoạn khi thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp, trước mắt các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tiếp tục áp dụng Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh tại từng địa phương trước khi sáp nhập, cụ thể: Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định khi thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh”.

2. Phương án đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm (Hỗ trợ khác)

Căn cứ Điều 109 của Luật Đất đai năm 2024; Khoản 3, Điều 22 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ; Điều 16 của Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; theo đó, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm được thực hiện bằng hình thức hỗ trợ bằng tiền với giá trị bằng 3 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 176 của Luật Đất đai năm 2024:

- Hỗ trợ ổn định đời sống; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm; hỗ trợ khác theo quy định tại Khoản 1, Điều 19; Điều 22 của Nghị định 88/2024/NĐ-CP; Điều 14, Điều 16 của Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

- Hỗ trợ tiền thuê nhà ở, thường đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng theo quy định tại Điều 18 của Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

- Bồi thường chi phí di chuyển tài sản theo quy định tại Điều 12 của Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

- Về bố trí tái định cư: điều kiện bố trí đất tái định cư thực hiện theo quy định tại Điều 111 của Luật Đất đai 2024; Điều 24 của Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ; Điều 20 của Quyết định số 66/2024/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định; đơn giá thực hiện theo quy định tại Điều 160 của Luật Đất đai 2024; Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Về đơn giá bồi thường, hỗ trợ

3.1. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ về đất

Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 5 năm (2020 - 2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định. Vận dụng hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất ở cụ thể phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam, đoạn qua địa bàn tỉnh. Hệ số điều chỉnh giá đất nông nghiệp để xác định giá đất cụ thể bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đề xuất của các địa phương.

a) Đơn giá bồi thường đất ở: Đơn giá bồi thường đất ở tùy vào từng vị trí thửa đất bị thu hồi của địa phương: Đơn giá trong bảng giá x K (hệ số).

b) Đơn giá bồi thường, hỗ trợ đất nông nghiệp:

- Đối với đất nông nghiệp (trừ đất lâm nghiệp): Căn cứ mục 2 bảng giá số 6 và bảng giá số 2 kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thì địa phương nơi có đất bị thu hồi đề xuất giá đất cụ thể.

- Đối với đất lâm nghiệp là đất rừng sản xuất (vị trí 2): Căn cứ mục 3 Bảng giá số 6 và mục 1 Bảng giá số 3 ban hành kèm theo Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 27/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định thì địa phương nơi có đất bị thu hồi đề xuất giá đất cụ thể.

3.2. Đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi: Thực hiện theo Quyết định số 60/2024/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định.

3.3. Đơn giá bồi thường, hỗ trợ nhà cửa, vật kiến trúc: Thực hiện theo Quyết định số 38/2024/QĐ-UBND ngày 06/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mô mã trên địa bàn tỉnh Bình Định.

VII - TRÁCH NHIỆM THAM GIA

1. Các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương

1.1. Đối với các cấp ủy, chính quyền

- Bám sát lộ trình triển khai thực hiện tuyến đường sắt, chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về quy mô tuyến đường sắt, nguồn vốn đầu tư, các Dự án thành phần, các chế độ, chính sách hiện hành về hỗ trợ tái định cư; các quy định về thu hồi đất, về đảm bảo an toàn thi công, an toàn lao động, an ninh trật tự, bảo vệ công trình, bảo vệ môi trường. Khích lệ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia, góp công sức, huy động nguồn lực xã hội hóa để tạo động lực xây dựng tuyến đường sắt.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch khai thác, cung cấp đầy đủ nguồn vật liệu theo tiến độ thi công; kiểm soát chặt chẽ về nguồn gốc vật liệu bảo đảm chất lượng, quản lý chặt chẽ giá vật liệu, kiên quyết không để xảy ra hiện tượng đầu cơ, nâng giá, ảnh hưởng đến tiến độ và chi phí xây dựng tuyến đường sắt.

- Kịp thời nắm bắt thông tin, hình hình liên quan đến quá trình triển khai thi công Dự án thuộc địa bàn quản lý, nhất là những vấn đề liên quan đến ô nhiễm môi trường, tiêu thoát nước, hư hỏng đường dân sinh, ảnh hưởng canh tác, nhà cửa của người dân...

1.2. Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan: Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong quá trình triển khai xây dựng tuyến đường sắt. Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức công bố bản đồ trích đo, đề thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thường xuyên bám sát hiện trường, nắm bắt tình hình để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

1.3. Đối với các địa phương có tuyến đường sắt đi qua

- Cấp ủy, chính quyền thường xuyên thông tin, cập nhật tiến độ, kết quả triển khai thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; nghiên cứu các chính sách chuyển đổi nghề nghiệp bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân qua các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, doanh nghiệp để lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để cùng thảo luận, bàn giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, không để xảy ra “điểm nóng” trong giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng công trình.

1.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Phát huy vai trò trong giám sát, phản biện xã hội, phối hợp với các cơ quan nhà nước ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện Dự án. Tổ chức lực lượng tình nguyện hỗ trợ các hộ gia đình thực sự khó khăn trong việc di dời, tái định cư, ổn định cuộc sống.

1.5. Đối với Chủ đầu tư, đơn vị thi công và các chủ thể tham gia Dự án:

- Phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất, xây dựng kế hoạch, phương án thi công khoa học, chi tiết, phù hợp điều kiện thực tế, huy động máy móc, thiết bị hiện đại, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn giao thông.

- Chú trọng chăm lo quyền lợi cho người lao động; tuân thủ tuyệt đối yêu cầu kỹ thuật, các quy định của pháp luật, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.6. Các cơ quan thông tin, tuyên truyền: Định hướng và quản lý tốt thông tin, tuyên truyền trên báo chí, Internet và mạng xã hội, bảo đảm đưa thông tin chính xác, trung thực, đúng đắn, kịp thời để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ về tình hình, tiến độ triển khai giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, thi công tuyến đường sắt, gương người tốt, việc tốt, tạo sự lan tỏa, tác động, ảnh hưởng đến cộng đồng. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có thông tin, bình luận, phát ngôn thiếu căn cứ, sai lệch nội dung liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Dự án.

2. Cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân

2.1. Đối với cán bộ, đảng viên: nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật, trước hết là công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động bà con Nhân dân,

người thân trong gia đình thuộc đối tượng thu hồi đất nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu nhận tiền bồi thường, hỗ trợ, di dời và bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

2.2. Đối với các tầng lớp Nhân dân

- Mỗi người dân nêu cao tinh thần trách nhiệm, đồng thuận cùng các cấp ủy, chính quyền địa phương chấp hành nghiêm túc các quy định có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng tuyến đường sắt. Nêu cao tinh thần giám sát, phối hợp với các cơ quan nhà nước; không đưa các thông tin không chính xác hoặc bình luận, phát ngôn thiếu căn cứ, sai lệch nội dung quá trình triển khai, thi công tuyến đường sắt lên các trang mạng xã hội, gây dư luận xấu trong xã hội.

- Các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư có đất phải thu hồi: Khi có thông báo chủ trương thu hồi đất, có trách nhiệm chấp hành đầy đủ, đúng thời gian về kế hoạch thu hồi đất và đề đạt nguyện vọng tái định cư (nếu có) theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Các hộ gia đình, cá nhân có tài sản đất đai nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Không xây dựng thêm công trình, không trồng cây lâu năm trên diện tích đất xây dựng tuyến đường sắt; phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương để giải phóng mặt bằng theo đúng thời gian quy định./.

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
VỀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC QUY NHƠN - PLEIKU
(kèm theo Công văn số 34-CV/BXDD ngày 19/9/2025
của Ban Xây dựng Đảng ủy xã Ia Băng)

I - CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 219/2025/QH15 ngày 27/6/2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.
2. Công văn số 611/TTg-CN ngày 28/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao cơ quan chủ quản thực hiện đầu tư.
3. Các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.

II - TỔNG QUAN VỀ DỰ ÁN

1. **Tên Dự án:** Dự án Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku.
2. **Nhóm Dự án:** Dự án quan trọng quốc gia.
3. **Quyết định chủ trương đầu tư:** Quốc hội.
4. **Cấp quyết định đầu tư Dự án:** Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
5. **Cơ quan chủ quản:** Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.
6. **Sơ bộ phạm vi, quy mô đầu tư:**
 - 6.1. **Phạm vi đầu tư:** Điểm đầu: Km0+000 tại QL.19B/Km39+200 thuộc phường An Nhơn Bắc; điểm cuối: Km124+960 tại QL.14/Km1606+770 Đường Hồ Chí Minh thuộc phường Hội Phú. Tổng chiều dài Dự án khoảng 125 km, đi qua 17 xã, phường của tỉnh Gia Lai. Dự án được chia thành 3 Dự án thành phần.
 - 6.2. **Quy mô đầu tư:** Đầu tư hoàn chỉnh theo quy hoạch được duyệt với quy mô 04 làn xe chạy và 02 làn dừng xe khẩn cấp; vận tốc thiết kế 100 km/h; bề rộng nền đường 24,75m,... Đồng thời, đầu tư xây dựng các hầm chui, cầu vượt ngang và đường gom kết nối các khu vực dân cư, khu sản xuất với các tuyến đường giao hiện trạng, đảm bảo việc di chuyển, đi lại của người dân được thuận lợi.
7. **Sơ bộ tổng mức đầu tư: 43.734 tỷ đồng**, từ nguồn ngân sách nhà nước bố trí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước năm 2024, nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.
8. **Thời gian thực hiện Dự án:** Năm 2025 - 2029.
9. **Sơ bộ nhu cầu sử dụng đất và phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư**

- Tổng nhu cầu sử dụng đất khoảng 942,15 ha; dự kiến diện tích rừng cần chuyển sang mục đích khác để thực hiện Dự án khoảng 257,35 ha; có khoảng 549 hộ bị ảnh hưởng cần phải di dời, bố trí tái định cư.

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Khoảng 4.715 tỷ đồng, trong đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai cam kết bố trí 1.250 tỷ đồng từ nguồn vốn ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

10. Kế hoạch triển khai thực hiện

- Từ tháng 8 đến tháng 12/2025: Lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ đánh giá tác động môi trường và Thiết kế kỹ thuật.

- Thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ quý III/2025; hoàn thành lựa chọn nhà thầu và phân đấu khởi công Dự án trong tháng 12/2025; thi công hoàn thành Dự án và đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2029.

III - Ý NGHĨA, TẦM QUAN TRỌNG CỦA DỰ ÁN

Hiện nay, Quốc lộ 19 là tuyến giao thông chính kết nối khu vực phía Tây và phía Đông của tỉnh Gia Lai, tuyến đường đã được nâng cấp nhưng vẫn còn nhiều đoạn đèo dốc quanh co làm hạn chế tầm nhìn, mặt đường hẹp, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông cao. Thời gian di chuyển từ Quy Nhơn đến Pleiku mất khoảng 3,5 - 4 giờ; việc đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku sẽ rút ngắn thời gian di chuyển xuống còn khoảng 2 giờ, giảm 40 - 50% chi phí và thời gian vận tải.

Tuyến đường khi hoàn thành sẽ giúp tăng cường đảm bảo an toàn cho các phương tiện tham gia giao thông trên tuyến; đồng thời khắc phục khó khăn, tiềm ẩn nguy hiểm khi lưu thông qua các đèo An Khê, Mang Yang. Cùng với Quốc lộ 19, cao tốc Quy Nhơn - Pleiku sau khi hoàn thành sẽ bổ sung hạ tầng giao thông cho trục ngang Đông - Tây, kết nối Tây Nguyên với Duyên hải Nam Trung Bộ, kết nối với trục dọc (cao tốc Bắc - Nam); kỳ vọng sẽ trở thành “xương sống” cho liên kết kinh tế - xã hội của tỉnh và toàn vùng Tây Nguyên - Duyên hải Nam Trung Bộ; tăng cường giao thương xuyên biên giới với Nam Lào và Đông Bắc Campuchia, mở rộng hành lang logistics chiến lược từ Biển Đông lên cao nguyên và cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh, tạo động lực mạnh mẽ hơn nữa cho sự phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư FDI, phát triển các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, trung tâm logistics của tỉnh.

Do đó, việc đầu tư xây dựng Dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku là rất cấp bách và cần thiết. Cao tốc Quy Nhơn - Pleiku sau khi hoàn thành sẽ là động lực rất lớn để thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, qua đó cải thiện, nâng cao đời sống Nhân dân của tỉnh Gia Lai nói chung và vùng Dự án đi qua nói riêng.

IV - ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẾN KINH TẾ - XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG

1. Về kinh tế: Tuyến đường sẽ giúp rút ngắn thời gian di chuyển, từ đó giảm đáng kể chi phí vận tải, gia tăng hiệu quả lưu thông hàng hóa, đặc biệt là các mặt hàng xuất khẩu chủ lực như: Cà phê, cao su, hồ tiêu và gỗ nguyên liệu. Cảng biển phía Đông sẽ đóng vai trò cửa ngõ xuất khẩu quan trọng, giúp Tây Nguyên mở rộng thị trường và thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông - lâm nghiệp, chế biến và logistics. Đồng thời, tuyến đường còn giúp mở rộng không gian phát triển công nghiệp và đô thị, đặc biệt tại các điểm kết nối giao thông trung chuyển. Đảm bảo cho mục tiêu ổn định vĩ mô để tăng trưởng kinh tế bền vững, tạo nền tảng cho sự phát triển thịnh vượng của quê hương, đất nước.

2. Về xã hội: Dự án mang lại những thay đổi tích cực như: Tăng cường cơ hội việc làm, thúc đẩy phát triển du lịch sinh thái - văn hóa giữa các vùng miền và nâng cao chất lượng sống của người dân thông qua việc cải thiện khả năng tiếp cận các dịch vụ y tế, giáo dục và hành chính công, góp phần vào mục tiêu xóa đói giảm nghèo, tạo ra sự công bằng và nâng cao chất lượng cuộc sống.

3. Về môi trường: Dự án sẽ thực hiện đầy đủ đánh giá tác động môi trường, sử dụng các công nghệ thi công thân thiện, quy hoạch hành lang xanh dọc tuyến và có cơ chế giám sát độc lập trong suốt quá trình xây dựng và vận hành, góp phần bảo vệ và phục hồi tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu ô nhiễm và bảo tồn đa dạng sinh học.

V - TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI CÁC ĐỊA PHƯƠNG VÙNG DỰ ÁN ĐI QUA

Tác động của Dự án đối với 17 xã, phường nơi Dự án tuyến đường đi qua như sau:

1. Phường An Nhơn Bắc: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 0,84km. Tuyến cao tốc sẽ góp phần quan trọng rút ngắn thời gian di chuyển giữa phường An Nhơn Bắc và các tỉnh Tây Nguyên, tạo điều kiện thuận lợi, giúp cư dân đi lại, vận chuyển hàng hóa thuận lợi hơn.

2. Phường An Nhơn: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 3,91km. Cụm công nghiệp Tân Đức và Khu kinh tế Nhơn Hòa sẽ thu hút thêm nhà đầu tư; nhiều công việc mới sẽ được tạo ra, dân cư được tiếp cận cơ hội kinh tế mới, phát triển công nghiệp, dịch vụ.

3. Xã Bình An: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 8,32km. Vùng ven cao tốc, trong đó có xã Bình An, có tiềm năng tăng giá đất và phát triển đô thị vệ tinh, tạo thêm động lực đầu tư và mở rộng hạ tầng đô thị. Tuyến cao tốc biến mô hình du lịch “lên rừng - xuống biển” thành hiện thực dễ dàng. Cụm công nghiệp Gò Cây và Cụm công nghiệp Bình Thành sẽ thu hút thêm nhà đầu tư; doanh nghiệp sẽ phát triển mạnh hơn.

4. Xã Bình Hiệp: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 6,1km. Từ xã Bình Hiệp kết nối với cao tốc Quy Nhơn - Pleiku và cao tốc Bắc - Nam tại nút giao với Quốc lộ 19B. Đây là một trục giao thông chiến lược, giúp tăng tính cơ động, đáp ứng nhanh các yêu cầu về an ninh - quốc phòng vùng Tây Nguyên - Nam Trung

Bộ. Giai đoạn thi công và sau khi hoàn thiện sẽ tạo ra các cơ hội việc làm cho người dân và động lực kinh tế khu vực được nâng cao. Cụm công nghiệp Bình Tân sẽ có cơ hội thu hút thêm nhà đầu tư.

5. Xã Bình Phú: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 13,8km. Là một trong những xã có tuyến cao tốc đi qua dài nhất, tạo điều kiện tăng trưởng bất động sản, đặc biệt gần các nút giao. Xã Bình Phú có tiềm năng trở thành khu vực có giá trị đất thị trường cao và phát triển đô thị vệ tinh, dịch vụ mới. Thu hút các nhà đầu tư đến tìm hiểu, đầu tư phát triển khu công nghiệp, dịch vụ dọc tuyến cao tốc khi hạ tầng hoàn thiện.

6. Xã Bình Khê: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 13,0km. Dựa trên vị trí địa lý nằm dọc tuyến quốc lộ 19B có nhiều hướng kết nối với cao tốc, xã Bình Khê sẽ được hưởng lợi mạnh mẽ từ Dự án. Lợi ích rõ rệt gồm: Rút ngắn thời gian di chuyển, giảm chi phí và nâng cao an toàn; mở rộng thị trường tiêu thụ, giảm chi phí vận chuyển nông sản; làm gia tăng giá trị đất đai, thu hút đầu tư; tăng thu nhập, cải thiện hạ tầng và chất lượng sống cho Nhân dân. Cụm công nghiệp Tây Giang sẽ thu hút thêm nhà đầu tư.

7. Xã Cửu An: Theo chủ trương đầu tư được duyệt, dự kiến tổng chiều dài tuyến đi qua địa bàn xã khoảng 5,8km. Tuy nhiên, hiện nay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh đã thông qua phương án điều chỉnh đoạn tuyến qua đèo An Khê thì tuyến đường cao tốc có thể sẽ không đi qua địa phận xã Cửu An. Dù vậy, tuyến đường sẽ giúp người dân xã Cửu An đi lại an toàn, nhanh chóng đến Pleiku và trung tâm tỉnh lỵ của tỉnh; đồng thời cải thiện điều kiện tiếp cận y tế, giáo dục, dịch vụ hành chính; thúc đẩy tăng trưởng, nâng cao thu nhập của Nhân dân.

8. Xã Ya Hội: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 11,5km. Tuyến cao tốc kết nối hiệu quả giữa “rừng và biển” sẽ kích thích loại hình du lịch mới - khách từ biển dễ dàng vào vùng Tây Nguyên hơn và ngược lại. Xã Ya Hội có thể phát triển homestay, du lịch sinh thái, mô hình trải nghiệm văn hóa bản địa. Từ cải thiện kết nối, phát triển kinh tế, du lịch đến nâng cao đời sống người dân - mọi yếu tố đều có thể được cải thiện và thúc đẩy nhờ Dự án hạ tầng chiến lược này.

9. Phường An Bình: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 4,5km. Phường An Bình là khu vực kinh tế trọng điểm, với nền công nghiệp nhẹ, thương mại và nông - lâm sản đang phát triển. Sự xuất hiện của cao tốc sẽ là đòn bẩy để tăng giá trị đất đai, đồng thời thu hút các Dự án như: Khu dân cư mới, các khu thương mại mới và dịch vụ hỗ trợ logistics. Đồng thời, Dự án sẽ là cơ hội lớn giúp phường An Bình bứt phá mạnh mẽ - từ hạ tầng giao thông cho đến phát triển kinh tế, đô thị và đời sống cư dân.

10. Xã Đak Pơ: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 18,6km. Theo quy hoạch Đak Pơ hướng tới phát triển các khu đô thị thông minh, cụm công nghiệp và đô thị hóa bền vững đến năm 2050. Với các tiềm năng nông nghiệp, du lịch và quy hoạch phát triển đô thị, sẽ được hưởng lợi toàn diện khi Dự án hoàn thành. Dự án này mở ra cơ hội thay đổi diện mạo kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống người dân nơi đây trong tương lai.

11. Xã Hra: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 11,4km. Xã Hra đang được xác định là vùng có tiềm năng phát triển đô thị mới, dịch vụ và du lịch sinh thái theo quy hoạch đến 2030 - 2050. Tuyến đường cao tốc đi qua sẽ giúp giảm chi phí vận chuyển, thuận tiện đưa nông sản, sản phẩm địa phương vào thị trường rộng lớn; khai thác tiềm năng phát triển các khu logistics, trung chuyển và kho hàng gần cao tốc; tăng giá trị đất đai, thu hút đầu tư xây dựng khu dịch vụ, thương mại, nhà ở, cụm công nghiệp.

12. Xã Lơ Pang: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 1,26km. Xã Lơ Pang là nơi sinh sống của nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, cuộc sống chủ yếu dựa vào nông nghiệp. Cao tốc sẽ mở ra đường dẫn hàng hóa nông sản ra thị trường lớn hơn, đặc biệt cảng biển; cơ hội phát triển các dịch vụ lưu kho, trung chuyển logistics, giúp nâng cao giá trị sản phẩm cho người dân địa phương.

13. Xã Mang Yang: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 10,3km. Xã Mang Yang là vùng trọng điểm nông nghiệp với đàn bò sữa đang được định hướng phát triển như “thiên đường bò sữa”; người dân nơi đây cũng linh hoạt chuyển đổi cây trồng, từ hồ tiêu sang xen canh cà phê, chanh dây, sầu riêng,... giúp nâng cao thu nhập bền vững. Khi cao tốc đưa vào sử dụng sẽ giảm chi phí vận chuyển nông sản và sản phẩm chăn nuôi, tăng khả năng tiếp cận thị trường rộng lớn; gia tăng luồng khách du lịch để phát triển homestay, văn hóa bản địa, trải nghiệm sinh thái.

14. Xã KDang: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 6,95km. Xã KDang có nền kinh tế nông - lâm nghiệp mạnh với các cây chủ lực như: Cà phê, hồ tiêu, cao su. Tuyến cao tốc sau khi đưa vào khai thác sẽ giảm chi phí vận chuyển, giúp nông sản tiếp cận thị trường và cảng biển hiệu quả hơn; mở rộng thị trường thương mại và tăng giá trị nông sản địa phương.

15. Xã Đắk Đoa: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 4,85km. Thông qua nút giao cuối tuyến, xã Đắk Đoa sẽ tiếp cận dễ dàng hơn với mạng lưới cao tốc, đặc biệt là kết nối đến cảng biển Quy Nhơn và các vùng lân cận, giúp rút ngắn thời gian di chuyển, giảm áp lực lên Quốc lộ 19 hiện nay. Tuyến cao tốc sau khi đưa vào khai thác sẽ giảm chi phí vận chuyển, giúp nông sản tiếp cận thị trường và cảng biển hiệu quả hơn; có cơ hội phát triển các dịch vụ trung chuyển, kho vận logistics ở gần nút giao; mở rộng thị trường thương mại và tăng giá trị nông sản địa phương.

16. Xã Ia Băng: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 10,3km. Xã Ia Băng được quy hoạch là vùng sản xuất lương thực trọng điểm, kết hợp chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao cùng phát triển văn hóa, du lịch sinh thái. Khi cao tốc đi vào hoạt động, xã Ia Băng sẽ kết nối dễ dàng hơn với trung tâm hành chính, thương mại của tỉnh cũng như cảng biển Quy Nhơn; giảm chi phí vận chuyển nông sản, mở cửa thị trường mới; hình thành các điểm trung chuyển hàng hóa, khu logistics hoặc kho bãi nhỏ - tạo giá trị gia tăng cho nông sản từ Ia Băng.

17. Phường Hội Phú: Có tổng chiều dài tuyến đường đi qua 2,1km. Phường Hội Phú hiện là vùng cửa ngõ phía Bắc của Pleiku, có tiềm năng bất động sản lớn, kết hợp hạ tầng hiện đại, có nhiều loại hình nhà ở và dịch vụ thương mại đang phát

triển mạnh. Sự xuất hiện của cao tốc Quy Nhơn - Pleiku sẽ tăng thêm giá trị cho đất đai và hạ tầng tại đây, thúc đẩy thêm các Dự án như: Khu đô thị, dịch vụ, trung tâm thương mại, kho vận logistics.

VI - CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

1. Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư không chỉ đề ra một điều kiện sống tốt hơn nơi ở cũ cho những hộ dân chịu ảnh hưởng của Dự án mà còn nâng cao về chất lượng cuộc sống cho những hộ dân di dời đến các khu tái định cư mới, thể hiện chính sách nhân văn trong chính sách thu hồi đất của Chính phủ.

2. Việc thực hiện đền bù áp dụng theo khung pháp lý quy định, đảm bảo dân chủ, khách quan, công bằng, công khai, kịp thời và đúng quy định của pháp luật. Tổ chức tốt công tác tái định cư cho những hộ dân phải di dời đảm bảo an toàn, gọn gàng, nhanh chóng. Thực hiện chính sách hỗ trợ ổn định cho những hộ dân bị ảnh hưởng bởi Dự án sau khi đã di dời đến những khu tái định cư hoặc sống tại các địa điểm khác theo mong muốn của người dân; đồng thời có các chính sách hỗ trợ sinh kế cho người dân khi chuyển đến nơi ở mới.

3. Xây dựng các khu tái định cư: Hạ tầng kỹ thuật theo tiêu chuẩn đô thị có đầy đủ các hạng mục: đường giao thông - vỉa hè, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng, công viên cây xanh,...

VII - TRÁCH NHIỆM THAM GIA

1. Các cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương

1.1. Đối với các cấp ủy, chính quyền

- Bám sát lộ trình triển khai thực hiện tuyến đường, chỉ đạo tốt công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về quy mô tuyến đường, nguồn vốn đầu tư, các Dự án thành phần, các chế độ, chính sách hiện hành về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; các quy định về thu hồi đất, về đảm bảo an toàn thi công, an toàn lao động, an ninh trật tự, bảo vệ công trình, bảo vệ môi trường. Khích lệ, động viên cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia, góp công sức, huy động nguồn lực xã hội hóa để tạo động lực xây dựng tuyến đường.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch khai thác, cung cấp đầy đủ nguồn vật liệu theo tiến độ thi công; kiểm soát chặt chẽ về nguồn gốc vật liệu bảo đảm chất lượng, quản lý chặt chẽ giá vật liệu, kiên quyết không để xảy ra hiện tượng đầu cơ, nâng giá, ảnh hưởng đến tiến độ và chi phí xây dựng tuyến đường.

- Kịp thời nắm bắt thông tin, hình hình liên quan đến quá trình triển khai thi công Dự án thuộc địa bàn quản lý, nhất là những vấn đề liên quan đến ô nhiễm môi trường, tiêu thoát nước, hư hỏng đường dân sinh, ảnh hưởng canh tác, nhà cửa của người dân...

1.2. Đối với các cơ quan, đơn vị liên quan: Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong quá trình triển khai xây dựng tuyến đường. Tăng

cường phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức công bố bản đồ trích đo, để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; thường xuyên bám sát hiện trường, nắm bắt tình hình để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

1.3. Đối với các địa phương có tuyến đường đi qua

- Cấp ủy, chính quyền thường xuyên thông tin, cập nhật tiến độ, kết quả triển khai thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; nghiên cứu các chính sách chuyển đổi nghề nghiệp bảo đảm ổn định đời sống Nhân dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân qua các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân, doanh nghiệp để lắng nghe ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân để cùng thảo luận, bàn giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, không để xảy ra “điểm nóng” trong giải phóng mặt bằng, thi công xây dựng công trình.

1.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Phát huy vai trò trong giám sát, phản biện xã hội, phối hợp với các cơ quan nhà nước ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình triển khai thực hiện Dự án. Tổ chức lực lượng tình nguyện hỗ trợ các hộ gia đình thực sự khó khăn trong việc di dời, tái định cư, ổn định cuộc sống.

1.5. Đối với Chủ đầu tư, đơn vị thi công và các chủ thể tham gia Dự án:

- Phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất, xây dựng kế hoạch, phương án thi công khoa học, chi tiết, phù hợp điều kiện thực tế, huy động máy móc, thiết bị hiện đại, thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn, giữ gìn vệ sinh môi trường, an toàn giao thông.

- Chú trọng chăm lo quyền lợi cho người lao động; tuân thủ tuyệt đối yêu cầu kỹ thuật, các quy định của pháp luật, không để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

1.6. Các cơ quan thông tin, tuyên truyền: Định hướng và quản lý tốt thông tin, tuyên truyền trên báo chí, Internet và mạng xã hội, bảo đảm đưa thông tin chính xác, trung thực, đúng đắn, kịp thời để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ về tình hình, tiến độ triển khai giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư, thi công tuyến đường, gương người tốt, việc tốt, tạo sự lan tỏa, tác động, ảnh hưởng đến cộng đồng. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có thông tin, bình luận, phát ngôn thiếu căn cứ, sai lệch nội dung liên quan đến quá trình triển khai thực hiện Dự án.

2. Cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân

2.1. Đối với cán bộ, đảng viên: nêu cao tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong việc chấp hành pháp luật, trước hết là công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác tuyên truyền, vận động bà con Nhân dân, người thân trong gia đình thuộc đối tượng thu hồi đất nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; gương mẫu nhận

tiền bồi thường, hỗ trợ, di dời và bàn giao mặt bằng đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ, thực hiện nhiệm vụ; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

2.2. Đối với các tầng lớp Nhân dân

- Mỗi người dân nêu cao tinh thần trách nhiệm, đồng thuận cùng các cấp ủy, chính quyền địa phương chấp hành nghiêm túc các quy định có liên quan nhằm đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng tuyến đường. Nêu cao tinh thần giám sát, phối hợp với các cơ quan nhà nước; không đưa các thông tin không chính xác hoặc bình luận, phát ngôn thiếu căn cứ, sai lệch nội dung quá trình triển khai, thi công tuyến đường lên các trang mạng xã hội, gây dư luận xấu trong xã hội.

- Các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư có đất phải thu hồi: Khi có thông báo chủ trương thu hồi đất, có trách nhiệm chấp hành đầy đủ, đúng thời gian về kế hoạch thu hồi đất và đề đạt nguyện vọng tái định cư (nếu có) theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

- Các hộ gia đình, cá nhân có tài sản đất đai nằm trong phạm vi giải phóng mặt bằng xây dựng công trình: Không xây dựng thêm công trình, không trồng cây lâu năm trên diện tích đất xây dựng tuyến đường; phối hợp với các cơ quan chức năng tại địa phương để giải phóng mặt bằng theo đúng thời gian quy định./.
